

# Thúc đẩy sự tham gia của cộng đồng trong quản lý tài nguyên thủy sản

Miền Trung và Tây Nguyên

---

Phạm Thị Diệu My  
Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Xã hội – Huế  
(CSRĐ)

## Các nội dung chính

---

1. Giới thiệu về CSRĐ
2. Kinh nghiệm liên quan
3. Hoạt động dự án quản trị tài nguyên tại Đak Lak
4. Kết quả đạt được
5. Thách thức và bài học kinh nghiệm

# 1. Giới thiệu về CSRD

---


1. Được thành lập 2008 – nhóm những người làm công tác phát triển
2. Tổ chức phi chính phủ - phi lợi nhuận địa phương, HUSTA quản lý
3. Sứ mệnh: hỗ trợ các nhóm cộng đồng dễ bị thiệt thòi do các tác động từ quá trình phát triển
4. Phạm vi hoạt động chính: miền Trung và Tây Nguyên, một số hoạt động nhỏ ở Mekong
5. Các lĩnh vực hoạt động
  - Thích ứng và giảm thiểu BĐKH
  - Quản lý thiên tai
  - Thủy điện
  - Quản trị tài nguyên
  - Chất thải rắn/nhựa
  - Bình đẳng giới



## 2. Kinh nghiệm liên quan

---

**Từ 2008** (mô hình đồng quản lý)

1. Làm việc với Hội nghề cá tỉnh Thừa Thiên Huế
  2. Thành lập, nâng cao năng lực cho một số chi hội nghề cá
  3. Lập bản đồ quy hoạch mặt nước đầm phá cho các xã
  4. Xúc tiến trao quyền quản lý mặt nước cho các chi hội nghề cá
  5. Đồng hành, hỗ trợ quỹ tín dụng xoay vòng phát triển sinh kế và điều hành Chi hội
  6. Phát triển sinh kế thay thế: du lịch sinh thái dựa vào cộng đồng
  7. Kết nối các hoạt động học tập tham quan cho các mô hình phát triển cộng đồng
- 

### 3. Hoạt động dự án quản trị tài nguyên tại Đak Lak

---

Tên dự án: Quản trị tài nguyên thiên nhiên ở khu vực 3S-Vietnam

CRSD tập trung vào thúc đẩy sự tham gia của mạng lưới cộng đồng vào quản trị tài nguyên trên lưu vực sông Serepok, địa bàn Đak Lak

Các kết quả mong đợi:

1. Sinh kế được cải thiện
2. Trao quyền cho phụ nữ trong các phát triển sinh kế
3. Sự tham gia của cộng đồng trong quản lý tài nguyên tốt hơn
4. Mạng lưới các công đồng tham gia vào quản trị tài nguyên

### 3. Hoạt động dự án quản trị tài nguyên tại Đak Lak

---

1. Điều tra thu thập thông tin về các nhóm cộng đồng để lựa chọn đối tượng tham gia dự án
2. Lựa chọn cộng đồng phù hợp
3. Nâng cao năng lực cho các cộng đồng được lựa chọn
  - ✓ Tiến hành các cuộc tập huấn cho cộng đồng về:
    - quản trị tài nguyên nước theo lưu vực sông,
    - biến đổi khí hậu,
    - Lãnh đạo, vận hành nhóm,...
    - Vai trò các quyền của cộng đồng trong quản trị tài nguyên
    - Kế hoạch sản xuất nhóm và cách thức quản lý vốn
    - Bình đẳng giới
4. Phát triển mô hình sinh kế cho các nhóm được lựa chọn
5. Thiết lập mạng lưới để duy trì hoạt động và tương tác với cơ quan quản lý

### 3. Hoạt động dự án quản trị tài nguyên tại Đak Lak

---

#### Mô hình đồng quản lý tại hồ Lak

Thực chất: **phân quyền** quản lý xuống cấp thấp hơn (chính quyền địa phương và tổ chức dựa vào cộng đồng)

Các bên tham gia: chính quyền địa phương và các tổ chức dựa vào cộng đồng và các bên liên quan (phòng, ban chức năng) → chia sẻ trách nhiệm và quyền sử dụng khai thác một cách bền vững

Cụ thể của trường hợp quản lý khai thác tài nguyên thủy sản: chi hội Nghề cá

## Cách thức thực hiện mô hình đồng quản lý

---

### 1. Thành lập chi hội nghề cá/nhóm cộng đồng hoạt động trong lĩnh vực thủy sản

- ❖ Tư cách pháp nhân
- ❖ Nâng cao năng lực cho hội:
  - Tập huấn về cách thức điều hành
  - Tập huấn về tài nguyên, môi trường và sinh thái
  - Tập huấn về cách thức quản lý tài chính
  - Gây dựng quỹ cho hoạt động hội và hoạt động phát triển sinh kế
  - Đưa ra cơ chế phối hợp với chính quyền xã

## Cách thức thực hiện mô hình đồng quản lý

---

### 2. Tiến hành quy hoạch/phân vùng mặt nước

- Lập bản đồ hiện trạng
- Lên các phương án quy hoạch
- Tham vấn ý kiến cộng đồng về các phương án
- Lựa chọn phương án tối ưu
- Phê duyệt quy hoạch/ phương án khoanh vùng
- Quyết định cấp quyền cho hội/nhóm trên vùng đã được quy hoạch/phân vùng

## Các hoạt động đã thực hiện

---

### 3. Các hoạt động bổ trợ khác:

- Xin chủ trương của chính quyền địa phương (cấp huyện)
- Phác thảo phương án, họp lấy ý kiến các bên liên quan
- Hội thảo chia sẻ kinh nghiệm từ các địa phương đang có mô hình thành công nhằm nâng cao nhận thức cho các bên liên quan
- Tổ chức tham quan học tập cho nhóm cộng đồng được lựa chọn và các bên liên quan
- Huy động sự hỗ trợ của ban ngành liên quan: chi cục Thủy sản

## 4. Các kết quả đạt được

- 04 nhóm được hỗ trợ đang hoạt động ổn định
- 04 mô hình sinh kế cho 04 nhóm đang từng bước phát triển tốt

### Nhóm thủy sản và mô hình nuôi cá lồng ở Tân Phú

15 hộ thành viên



**Sau 4 tháng hoạt động**  
**Chi phí**  
 Giồng: 2.500x 1.000 vnd = 2.500.000 vnd  
 Thức ăn: 19.000.000 vnd  
 Vệ sinh lồng: 260.000 vnd  
 Nhân công: 4.000.000 vnd  
**Tổng chi phí : 25.760.000 vnd**  
**Doanh thu: 40.000.000 vnd**  
**Lãi ròng 14.240.000 vnd**



Tiếp theo sẽ phát triển thêm lồng để nuôi cá rô đồng  
 Nhóm cũng dựa vào tổ chức của mình để huy động các nguồn vốn khác



## Nhóm thủy sản và mô hình ao cá thôn Ea Tung

12 hộ thành viên



### Chi phí:

Vệ sinh ao: 5.200.000 vnd

Giống: 14.400.000 vnd

Thức ăn: 8.500.000 vnd

Nhân công: 11.700.000 vnd

**Tổng chi phí:** 39.800.000 vnd, CSRD: 24.800.000 vnd, nhóm: 15.000.000 vnd.

**Doanh thu:** 45.000.000

**Lãi ròng:** 5.200.000 vnd

-> sẽ nuôi thêm 02 ao trong thời gian tới

## Chi hội nghề cá EaWer – mô hình nuôi ao







○ Cơ hội:  
Luật thủy sản

Điều 10: mô  
hình đồng  
quản lý được  
công nhận

các bước thực  
hiện đang đi  
đúng quy trình



## Chiến lược bền vững

Mạng lưới cộng đồng





---

Cảm ơn quý vị đã lắng  
nghe!!!

